

Bản án số: **100/2019/HSST**

Ngày: 30-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Hồng Thạnh;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Hải;**

2. Ông **Phạm Công Gia;**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Minh** - Thư ký Tòa án;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại Nhà văn hóa xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 120/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H (tên gọi khác: H Kiêm), sinh năm 1991 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp PHA, xã PB, huyện TP, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1969 và bà Lương Thị L, sinh năm 1969; Anh, chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Phạm Thị Hương L 1, có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án:

- Ngày 14/01/2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng 24 ngày tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Chấp hành xong ngày 14/01/2015.

- Ngày 07/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành tù ngày 04/4/2016.

- Ngày 19/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp hình phạt với Bản án năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 10 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/12/2018.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/7/2019 đến nay (có mặt).

2. Lý Ngọc T, sinh năm: 1990, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp 7, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Ngọc H, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị B (Đã chết), sinh năm 1960; Anh, chị em ruột có 07 người, bị cáo là thứ ba. Bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Văn H.

Tiền án: Ngày 09/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/7/2017.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Hín Cẩm S – 1965 (vắng mặt (ông S có đơn xin vắng mặt));

Nơi cư trú: Ấp PT, xã PB, huyện TP, tỉnh ĐN.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Văn Tr – 1983 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp PH A, xã PB, huyện TP, ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H có 02 tiền án; Lý Ngọc T có 01 tiền án, tất cả đều chưa được xóa án tích.

H và T có mối quan hệ tình cảm sống chung với nhau như vợ chồng. Khoảng 11 giờ ngày 27/6/2019, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen không biển số chở T đi hái nấm. Khi đến rẫy cà phê thuộc ấp PC, xã PB, huyện TP, tỉnh ĐN, H dựng xe ở lề đường sát rẫy cà phê rồi cùng T đi vào rẫy tìm nấm nh không có, thì thấy vườn sầu riêng của ông Hín Cẩm S đang chín nhưng không người trông coi.

Lúc này, H nảy sinh ý định trộm sầu riêng bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. H đi qua vườn sầu riêng leo lên cây dùng tay hái, T thấy vậy cũng đi theo và nhặt 02 cái bao tải có sẵn ở rẫy để nhặt sầu riêng cho vào bao. H hái được 13 quả sầu riêng loại RI6 có tổng khối lượng 45 kg, thì cùng nhau vận chuyển ra xe, H điều khiển xe chở T cùng hai bao sầu riêng vừa trộm cắp được đi về nhà mình tại ấp Phú Hợp A, xã Phú Bình. Trên đường đi thì bị phát hiện, truy đuổi đến gần nhà H thì T bị bắt cùng tang vật, H chạy thoát. Đến ngày 08/7/2019 thì H bị bắt tại huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Trị giá tài sản thiệt hại: Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL.HĐĐGTS và Biên bản định giá tài sản ngày 02/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú xác định 13 quả sầu riêng loại RI6, có tổng trọng lượng là 45 kg, quả lớn nhất nặng 06 kg, quả nhỏ nhất nặng 02 kg, trị giá thành tiền là 2.025.000 đồng.

Cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 07/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Lý Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản”. T bị truy tố theo khoản 1 Điều 173, H bị truy tố theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo T. Đề nghị xử phạt:

- Nguyễn Văn H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.
- Lý Ngọc T từ 10 (mười) tháng tù đến 14 (mười bốn tháng) tù.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, không biển số dùng làm phương tiện phạm tội. Hiện chưa xác minh được nguồn gốc nên giao Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh nguồn gốc, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 02 bao tải, bên trong có 13 quả sầu riêng loại RI6 có tổng trọng lượng 45 kg hiện đã trao trả cho chủ sở hữu là ông Hín Cẩm S. Ông S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận cũng không bào chữa cho hành vi của mình. Bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để sớm trở về với gia đình.

- Lời khai của bị hại ông Hín Cẩm S: Ông là chủ rẫy sầu riêng tại ấp PC, xã PB, huyện TP, tỉnh ĐN. Hồi 13 giờ phút ngày 27/6/2019, ông có nhận được điện thoại của anh trai tên là Hín Lý Sấm thông báo sầu riêng của ông bị mất trộm. Ông chạy vào rẫy và kiểm tra thì phát hiện bị mất trộm khoảng hơn 10 trái sầu riêng loại RI6. Hiện nay, ông đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và ông không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

- Lời khai của người làm chứng Trần Văn Tr: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, anh đang ở trước nhà ở ấp Phú Hợp A, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai thì thấy hai đối tượng chở hai bao sầu riêng từ hướng Quốc lộ 20 vào hướng đường Đa Kai. Một lúc sau thì thấy Công an xã Phú Bình truy đuổi, có người hô trộm nên anh lấy xe chạy theo. Khi đến đoạn đường liên ấp Phú Dũng và Phú Hợp A thì thấy Công an xã bắt được một đối tượng nữ và hai bao sầu riêng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị hại có đơn vắng mặt và cũng không cung cấp thêm tài liệu nào khác. Lời khai nhận tội là phù hợp với lời khai của những người khác và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

[2.1] Khoảng hơn 11 giờ ngày 26/7/2019, tại xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn H, Lý Ngọc T có hành vi trộm cắp 13 quả sầu riêng loại RI6 có tổng trọng lượng 45 kg, trị giá là 2.025.000 đồng của ông Hín Cẩm S thì bị phát hiện.

[2.2] Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ với lỗi cố ý. Do đó hành vi của T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo H đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp định khung tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tội phạm do các bị cáo thực hiện không những vi phạm pháp luật hình sự mà còn gây bức xúc, lo sợ, hoang mang, dao động, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đã từng bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt cho xã hội. Do đó, để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, cần thiết phải xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 09/5/2017, bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 27/7/2017, nay lại phạm tội do cố ý. Vì vậy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4.3] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo.

[5] Về vai trò, vị trí của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Vì vậy, để cá thể hóa hình phạt đối với những người đồng phạm, Hội đồng xét xử căn cứ vào vai trò, mức độ tham gia của các bị cáo để quyết định hình phạt cho tương xứng.

Bị cáo H là người khởi xướng, thực hành tích cực và bị truy tố theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo T là người thực hành tích cực và bị truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 173 nên mức án của bị cáo H cao hơn bị cáo T.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hín Cẩm S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6.2] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, không biển số dùng làm phương tiện phạm tội, hiện chưa xác minh được nguồn gốc. Vì vậy, tiếp tục giao Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh nguồn gốc, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6.3] Đối với 02 bao tải, bên trong có 13 quả sầu riêng loại RI6, tổng trọng lượng 45 kg hiện đã trao trả cho chủ sở hữu là ông Hín Cẩm S nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn H;

- Khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Lý Ngọc T;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Lý Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 08/7/2019.

- Bị cáo Lý Ngọc T 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 27/6/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Văn H và Lý Ngọc T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Thạnh